

QUI CHẾ
THI ĐUA KHEN THƯỞNG
NĂM HỌC 2024-2025

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng Số 06/ 2022/QH15 ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh Bình Dương về ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Kế hoạch số 2685/KH-SGDĐT ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương về Công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 224/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban Nhân dân huyện Phú Giáo về việc Ban hành quy định về tổ chức và hoạt động của các Cụm, Khối thi đua trên địa bàn huyện Phú Giáo;

Sau khi thống nhất trong Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường Tiểu Tân Long, hội đồng thi đua - Khen thưởng Trường Tiểu Học Tân Long thống nhất đề ra quy chế, quy định công tác thi đua, khen thưởng năm học 2024- 2025 như sau:

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về công tác thi đua, khen thưởng trong Trường Tiểu học Tân Long ;

Áp dụng cho tập thể và các cá nhân là CB, GV, NV đang công tác trong phạm vi của Trường Tiểu học Tân Long.

Điều 2. Mục tiêu của công tác thi đua, khen thưởng

Công tác thi đua, khen thưởng nhằm tạo động lực động viên, khuyến khích và tôn vinh các tập thể, cá nhân phát huy truyền thống hăng hái thi đua “Dạy tốt - Học tốt”, năng động, lao động sáng tạo, vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển của nhà trường.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng.

1. Việc thi đua được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

- Tự nguyện, tự giác, công khai, minh bạch;
- Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Việc khen thưởng được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

- a) Chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời;
- b) Bảo đảm thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được;
- c) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó;
- d) Chú trọng khen thưởng cá nhân, tập thể, hộ gia đình trực tiếp lao động, sản xuất, kinh doanh; cá nhân, tập thể công tác ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Bảo đảm bình đẳng giới trong thi đua, khen thưởng.

CHƯƠNG II

THI ĐUA VÀ DANH HIỆU THI ĐUA TRONG NHÀ TRƯỜNG

Điều 4. Các loại hình khen thưởng

Đối với cán bộ, giáo viên và nhân viên

- *Huân chương, huy chương, Bằng khen, giấy khen, kỷ niệm chương,
- Đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.
- Đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua (cấp cơ sở, cấp tỉnh).
- Đạt danh hiệu Tổng phụ trách giỏi (cấp huyện, tỉnh).
- Đạt giải các cuộc thi giáo viên giỏi, các cuộc thi khác do nhà trường và các cấp tổ chức.
- Đạt kết quả thi đua cuối năm được xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Điều 5. Tiêu chuẩn và việc bình xét danh hiệu thi đua

Các cá nhân được đề nghị khen thưởng danh hiệu thi đua “Lao động tiên tiến”; “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; “Chiến sĩ thi đua Tỉnh” “Bằng khen UBND Tỉnh” phải được 70% trở lên số phiếu đồng ý của hội đồng thi đua, khen thưởng của trường.

1. Danh hiệu Lao động tiên tiến

- Tiêu chuẩn danh hiệu Lao động tiên tiến:
 - + Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
 - + Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;
 - + Tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ;
 - + Có đạo đức, lối sống lành mạnh.
- Việc bình xét danh hiệu Lao động tiên tiến áp dụng cụ thể như sau:
 - + **Đối với Giáo viên:** phải chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua; tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ; có đạo đức, lối sống lành mạnh. Xây dựng mối quan hệ mật thiết giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng xã hội phối hợp giáo dục học sinh trong và ngoài nhà trường;

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao cụ thể là: thực hiện đúng, đủ chương trình, thực hiện nghiêm túc quy chế, quy định của

ngành, của cơ sở giáo dục như: soạn bài, chấm bài, lên lớp, kiểm tra đánh giá học sinh, sử dụng đồ dùng dạy học, hồ sơ, sổ sách đầy đủ theo quy định; giảng dạy đạt chất lượng tốt trong cả năm học nhất là thông qua các kỳ hội giảng, thao giảng được đồng nghiệp đánh giá xếp loại và suy tôn; đạt hiệu quả cao trong giáo dục học sinh theo mục tiêu, nguyên lý giáo dục; tổ chức, quản lý tốt học sinh, quan tâm giáo dục học sinh cá biệt (nếu có), chăm lo giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn....

+ **Đối với cán bộ, nhân viên:** Phải hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, có tinh thần tương trợ; tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn nghiệp vụ, có ý thức tích cực trong việc cải tiến lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính nâng cao năng suất lao động; có đạo đức, lối sống lành mạnh.

+ Danh hiệu Lao động tiên tiến được xét hàng năm, mỗi năm xét 2 lần: học kỳ I và cả năm.

2. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

Đối với giáo viên, nhân viên:

1. Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
2. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ **hoặc** có sáng kiến được cơ sở công nhận.

Đối với Cán bộ quản lý: ngoài 2 tiêu chuẩn như trên đơn vị do các nhân quản lý phải đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” trở lên.

3. Bằng khen của UBND Tỉnh.

Bằng khen của UBND tỉnh để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt các tiêu chuẩn:

Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

3. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

Danh hiệu CSTĐ cấp tỉnh được xét tặng cho các cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

Có sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hoặc đề tài nghiên cứu khoa học được Hội đồng sáng kiến cấp Tỉnh công nhận có phạm vi ảnh hưởng đối với ngành giáo dục tỉnh.

Danh hiệu CSTĐ cấp tỉnh được xét tặng hàng năm.

4. Danh hiệu Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ.

“Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét trong phong trào thi đua;

b) Đã được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh và có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có 03 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

c) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc được giải thưởng ở khu vực;

d) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo.

5. Danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”

1. Danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” để tặng cho cá nhân gồm nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ nghiên cứu giáo dục.

2. Danh hiệu “Nhà giáo nhân dân” để tặng cho cá nhân quy định tại khoản 1 Điều này đã được tặng danh hiệu “Nhà giáo ưu tú” và đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

b) Có phẩm chất đạo đức tốt, tận tụy với nghề, thương yêu học trò, có tài năng sư phạm xuất sắc, có công lớn trong sự nghiệp giáo dục, có ảnh hưởng rộng rãi trong ngành và trong xã hội, được học trò, đồng nghiệp và Nhân dân kính trọng;

c) Có thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy từ 20 năm trở lên; đối với cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ nghiên cứu giáo dục thì phải có thời gian công tác trong ngành từ 25 năm trở lên, trong đó có từ 15 năm trở lên trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy.

3. Danh hiệu “Nhà giáo ưu tú” để tặng cho cá nhân quy định tại khoản 1 Điều này đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

b) Có phẩm chất đạo đức tốt, tận tụy với nghề, thương yêu học trò, có tài năng sư phạm, có công trong sự nghiệp giáo dục, được học trò, đồng nghiệp và Nhân dân kính trọng;

c) Có thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy từ 15 năm trở lên; đối với cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ nghiên cứu giáo dục thì phải có thời gian công tác trong ngành từ 20 năm trở lên, trong đó có từ 10 năm trở lên trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy.

4. Thời gian công tác ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ được nhân hệ số 02 khi tính thời gian công tác để xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”.

5. Danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” được xét tặng và công bố 03 năm một lần vào dịp kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam.

5. Danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến(Đối với tổ)

- Tiêu chuẩn danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến:

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

+ Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;

+ Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu Lao động tiên tiến và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

+ Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

-Việc bình xét danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến được thực hiện cụ thể như sau:

+ Danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến được xét tặng hằng năm, mỗi năm xét tặng một lần vào thời điểm kết thúc năm học .

+ Danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến là danh hiệu của tập thể tiêu biểu được lựa chọn trong số các tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ;

+ Trong 4 tiêu chuẩn để được xét công nhận danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, tiêu chuẩn 1: Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao, cụ thể hoá trong nhà trường như sau:

Thực hiện nghiêm túc chương trình, nội dung, kế hoạch dạy học theo quy định; tổ chức tốt các hoạt động giáo dục ngoài giờ; có biện pháp, để huy động học sinh đi học, duy trì sĩ số; cải tiến phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và hiệu quả đào tạo; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, xây dựng nhà trường xanh-sạch-đẹp. Trong tổ không có biểu hiện gian dối trong quá trình đánh giá cho điểm, xếp loại học sinh; chất lượng chuyên môn được nhà trường kiểm tra đánh giá xếp loại chất lượng giáo dục đạt loại tốt trở lên;

6. Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc

-Tiêu chuẩn danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc:

+ Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;

+ Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;

+ Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến

+ Có cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

+ Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

-Việc bình xét danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc được thực hiện cụ thể như sau:

+ Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc là tập thể tiêu biểu, xuất sắc được lựa chọn trong số các Tập thể lao động tiên tiến đạt các tiêu chuẩn theo quy định trên.

+ Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc được xét tặng hằng năm, mỗi năm xét tặng một lần vào thời điểm kết thúc năm học .

7. Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục.

Xét hàng năm đúng Tiêu chuẩn: Theo Điều 6 Thông tư 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2012 của Bộ GDĐT (nam, nữ CBGVNV công tác trong ngành từ đủ 20 năm trở lên mà chưa xét kỷ niệm chương lần nào).

* Hồ sơ gồm có:

- Tờ trình, danh sách đề nghị;

- Bản tóm tắt thành tích của cá nhân.

7. Huy hiệu vì sự nghiệp trồng người (của Tỉnh Bình Dương)

Xét hàng năm đúng Tiêu chuẩn CBGVNV đã về hưu, có thời gian công tác trong ngành GDĐT tỉnh Bình Dương nam từ 35 năm, nữ từ 30 năm trở lên.

* Hồ sơ gồm có:

- Bản khai tóm tắt của cá nhân đề nghị;
- Bản photocopy quyết định nghỉ hưu;
- Danh sách và Tờ trình đề nghị.

CHƯƠNG III

HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 6. Bằng khen UBND tỉnh.

Chọn cử các cá nhân có 2 năm đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua hoặc Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và có 2 sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hoặc đề tài nghiên cứu khoa học được Ủy ban nhân dân huyện công nhận.

Điều 7. Tiêu chuẩn khen thưởng

1. Danh hiệu Lao động tiên tiến được UBND huyện khen

Không quá 15% tổng số CBGVNV của đơn vị (không bao gồm Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở của đơn vị)

2. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở

Được lựa chọn trong số cá nhân tiêu biểu đạt danh hiệu Lao động tiên tiến và đảm bảo 1 trong 2 tiêu chí sau:

- Được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Đạt Sáng kiến kinh nghiệm cấp huyện.

3. Bằng khen UBND tỉnh.

Được lựa chọn trong số cá nhân tiêu biểu có 2 lần đạt CSTĐCS và trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

Điều 8. Các trường hợp không xét thi đua.

1. Đối với cá nhân.

Không đăng ký danh hiệu thi đua đầu năm học.

Tổng số ngày nghỉ trong năm từ 40 ngày trở lên (không kể nghỉ phép năm và các ngày nghỉ hàng tuần, nghỉ lễ, tết theo quy định).

Cá nhân đi học tập trung dài hạn trên 6 tháng trong năm, việc bình xét thi đua, khen thưởng do nhà trường nơi cá nhân học quản lý và chịu trách nhiệm. Riêng đối với trường hợp vừa học vừa làm thì trường căn cứ thêm kết quả học tập để xét.

Cá nhân vi phạm bị thi hành kỷ luật Đảng, chính quyền, đoàn thể từ khiển trách trở lên.

Người lao động mới tuyển dụng tham gia công tác chưa đủ 1 năm.

Người làm việc theo chế độ hợp đồng ngắn hạn dưới 1 năm.

Bỏ giờ, bỏ tiết, nghỉ không phép, vi phạm điều lệ trường tiểu học, các loại nội quy, quy chế, quyền bổn phận trẻ em, vi phạm đạo đức nhà giáo, khiếu nại vượt cấp, vi phạm 19 điều Đảng viên không được làm, vi phạm một trong các cuộc vận động lớn của ngành trong năm, có tiết dạy xếp loại yếu do BGH dự giờ, không có hồ sơ giảng dạy khi kiểm tra đột xuất, vi phạm do cơ quan chức năng thông báo bằng văn bản, phát biểu gây mất đoàn kết nội bộ, thiếu trách nhiệm gây hậu quả cho học sinh.

2. Đối với tập thể (Tổ chuyên môn).

Không đăng ký giao ước thi thi.

Không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Tổ có người không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm kỉ luật.

Điều 9. Quy trình xét thi đua:

Bước 1: Tổ Chuyên môn họp xét các cá nhân của tổ và tập thể sau đó gửi Hội đồng thi đua xét công nhận.

Bước 2: Hội đồng thi đua xét thi đua toàn trường theo chỉ tiêu quy định.

Bước 3: Hội đồng thi đua công khai danh hiệu thi đua của cá nhân, tập thể.

CHƯƠNG IV

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH KHEN THƯỞNG THỦ TỤC, HỒ SƠ VÀ QUY TRÌNH ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 9. Hội đồng thi đua khen thưởng của nhà trường

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của nhà trường do Hiệu trưởng quyết định thành lập và ban hành quy chế hoạt động.

2. Thành phần Hội đồng Thi đua - Khen thưởng gồm:

Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng.

Phó Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Công đoàn cơ sở, Phó hiệu trưởng.

Các thành viên khác gồm: Tổ trưởng chuyên môn, Bí thư đoàn, Tổng Phụ trách Đội, Thanh tra nhân dân....

Các thành viên hội đồng do hiệu trưởng quyết định và phải là số lẻ.

3. Nhiệm vụ của Hội đồng:

a. Tham mưu, giúp Thủ trưởng cơ quan, đơn vị tổ chức phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền.

b. Theo dõi, phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua để tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt và đề nghị các cấp khen thưởng theo quy định.

c. Tham mưu, giúp Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

Điều 10. Thủ tục, hồ sơ và quy trình đề nghị khen thưởng

Biên bản họp Hội đồng Thi đua khen thưởng.

Tờ trình thi đua khen thưởng.

Báo cáo thành tích của tập thể và cá nhân.

Danh sách các cá nhân đạt danh hiệu thi đua.

Điều 11. Mức tiền thưởng Bằng khen, Giấy khen

1. Đối với cá nhân:

a. "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ" được tặng Bằng và được thưởng 3,5 lần mức lương cơ sở;

b. Bằng khen cấp bộ, tỉnh, đoàn thể trung ương được tặng Bằng và được thưởng 1,0 lần mức lương cơ sở;

c. Cá nhân được tặng UBND huyện tặng Giấy khen kèm theo mức tiền thưởng 0,3 lần mức lương cơ sở;

2. Đối với tập thể:

Tập thể được UBND huyện tặng Giấy khen kèm theo mức tiền thưởng 0,6 lần mức lương cơ sở;

Điều 12. Nguyên tắc và hình thức chi thưởng:

Tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền, quyết định khen thưởng và kinh phí khen thưởng được ghi rõ trong quyết định khen thưởng.

Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, cùng một đối tượng được khen thưởng nếu đạt được các danh hiệu và hình thức khen thưởng khác nhau, thì được nhận tiền thưởng (hoặc tặng phẩm kèm theo) và các danh hiệu thi đua đối với mức thưởng cao nhất.

Điều 13. Việc xử lý vi phạm về công tác thi đua, khen thưởng:

1. Tổ trưởng chịu trách nhiệm về tính chính xác của các hồ sơ, báo cáo thành tích đề nghị xét thưởng cho tập thể tổ, cá nhân của tổ. Nếu phát hiện gian dối trong việc kê khai, báo cáo thành tích Hội đồng thi đua sẽ đề nghị huỷ bỏ quyết định khen thưởng, thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã nhận.

2. Cá nhân đang công tác được đề nghị khen thưởng chịu trách nhiệm về tính chính xác trong việc kê khai, báo cáo thành tích đề nghị các cấp xét khen thưởng. Nếu gian dối trong việc kê khai, báo cáo thành tích để được khen thưởng thì bị huỷ bỏ quyết định khen thưởng, thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã nhận và tùy theo mức độ vi phạm còn bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật;

3. Cá nhân xác nhận sai sự thật hoặc làm giả hồ sơ, giấy tờ cho người khác để đề nghị khen thưởng; người lợi dụng chức vụ, quyền hạn quyết định khen thưởng trái pháp luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua, khen thưởng:

Thực hiện theo quy định tại Điều 98 của Luật Thi đua, Khen thưởng, theo quy định của Luật Khiếu nại, tố cáo và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Khiếu nại, tố cáo. Thủ trưởng của đơn vị có trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng theo đúng quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Việc khiếu nại vượt cấp sẽ xử lý theo Luật Khiếu nại, tố cáo.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, các thành viên hội đồng thi đua phản ánh kịp thời về chủ tịch Hội đồng thi đua để nghiên cứu, giải quyết.

Điều 16. Tất cả các thành viên trong trường Tiểu học Tân Long nghiêm túc thực hiện quy chế này.

Nơi nhận:

- Phòng nội vụ; Phòng GD&ĐT;
- Các bộ phận ;
- Lưu VT

T.M HỘI ĐỒNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Huyền Thục Nữ Thụy Băng Châu

Số: 299/QĐ-THTL

Tân Long, ngày 30 tháng 09 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế văn hóa công vụ tại Trường Tiểu học Tân Long
Năm học 2024 – 2025**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN LONG

Căn cứ vào chức năng quyền hạn của Hiệu trưởng trường Tiểu học được quy định trong Điều lệ Trường Tiểu học ban hành kèm theo thông tư số 28/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Công văn số 2015/SGDDĐT-VP ngày 26/10/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 24/CT-UBND ngày 20/10/2016 của UBND tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Quyết định số 22/2022/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh Bình Dương về Quyết định ban hành Quy chế văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường;

Xét đề nghị của bộ phận Hành chính văn phòng,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế văn hóa công vụ tại Trường Tiểu học Tân Long năm học 2024 – 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành, kể từ ngày 30 tháng 09 năm 2024.

Điều 3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên trường tiểu học Tân Long chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- BGH trường;
- Tổ trưởng CM;
- Như điều 3;
- Lưu: VT.



Đỗ Huyền Thục Nữ Thụy Băng Châu

QUY CHẾ

Thực hiện văn hóa công vụ tại Trường Tiểu học Tân Long năm học 2024 – 2025

(Kèm theo Quyết định Số: 299/QĐ-THTL ngày 30 tháng 09 năm 2024 của Hiệu trưởng trường tiểu học Tân Long)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định mục đích, nguyên tắc thực hiện văn hóa công vụ; tinh thần, thái độ làm việc; chuẩn mực về đạo đức, lối sống; chuẩn mực giao tiếp ứng xử; trang phục, lễ phục của viên chức và người lao động khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ; quy định việc bài trí công sở, xây dựng môi trường làm việc văn minh tại trường Tiểu học Tân Long.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Viên chức và người lao động trong trường Tiểu học Tân Long.

Các Bộ phận, Tổ khối tổ chức thực hiện các nội dung của Quy chế này phù hợp với hoạt động của mình.

Điều 3. Mục đích, nguyên tắc thực hiện văn hóa công vụ

1. Mục đích:

a) Bảo đảm tính trang nghiêm và hiệu quả hoạt động của đơn vị; góp phần hình thành phong cách ứng xử, lễ lối làm việc chuẩn mực của đội ngũ viên chức và người lao động; đảm bảo tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả trong hoạt động thực thi nhiệm vụ, công vụ; đáp ứng yêu cầu phục vụ Nhân dân, xã hội;

b) Quy định chung về trang phục, tinh thần, thái độ làm việc, chuẩn mực trong giao tiếp, ứng xử với tổ chức, người dân; chuẩn mực về đạo đức, lối sống trong gia đình và xã hội đối với viên chức và người lao động.

2. Nguyên tắc:

a) Nâng cao văn hóa công vụ góp phần xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, trách nhiệm, minh bạch, hiệu quả, vì Nhân dân phục vụ;

b) Kế thừa, phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc, đồng thời đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế;

c) Xây dựng môi trường văn hóa công vụ văn minh, hiện đại gắn với nâng cao đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, đạo đức nghề nghiệp của viên chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; phòng, chống tham nhũng;

d) Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hiện văn hóa công vụ;

đ) Đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Chương II

TINH THẦN, THÁI ĐỘ LÀM VIỆC; CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG VÀ ỨNG XỬ CỦA VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

Điều 4. Tinh thần, thái độ làm việc của viên chức và người lao động

Mục 1

QUỐC HUY, QUỐC KỶ

Điều 13. Treo Quốc kỳ

Thực hiện theo quy định tại Điều 13 Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước.

Mục 2
BÀI TRÍ CÔNG SỞ

Điều 14. Biển tên cơ quan

Biển tên cơ quan được gắn tại cổng chính, phải đảm bảo tính trang nghiêm và phù hợp với kiến trúc của công trình. Cách thể hiện biển tên cơ quan thực hiện theo quy định tại Thông tư số 05/2008/TT-BNV ngày 07 tháng 8 năm 2008 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về biển tên cơ quan hành chính nhà nước.

Điều 15. Bài trí công sở

1. Nhà trường công khai nội quy, quy chế làm việc và bố trí sơ đồ công sở tại nơi dễ nhìn, thuận tiện phục vụ cho công tác và khách đến liên hệ công tác. Sơ đồ công sở phải thể hiện rõ các khối nhà, phòng làm việc, phòng tiếp dân, khu vực vệ sinh.

Trong trường hợp đặc biệt, khách đến làm việc là người khuyết tật thì nhà trường có người hướng dẫn, giúp đỡ.

Phòng làm việc phải có biển tên, ghi rõ tên phòng; tại bàn làm việc phải có biển tên và chức danh của viên chức và người lao động.

2. Việc sắp xếp, bố trí phòng làm việc phải đảm bảo gọn gàng, ngăn nắp, khoa học, hợp lý, vừa thuận tiện trong công việc, vừa đảm bảo yêu cầu về an toàn cháy, nổ.

Điều 16. Phòng họp và hội trường

Bố trí treo Quốc kỳ, cờ Đảng, ảnh hoặc tượng Bác Hồ; phong, cỡ chữ và vị trí treo khẩu ngữ, băng rôn; sắp xếp bàn ghế ở trong phòng họp, hội trường đảm bảo hợp lý và theo quy định chung.

Điều 17. Phòng tiếp dân và khu vực để phương tiện giao thông

Nhà trường bố trí phòng tiếp dân theo quy định; bố trí khu vực để phương tiện giao thông và đảm bảo an toàn phương tiện giao thông của viên chức và người lao động; của tổ chức, cá nhân đến giao dịch, làm việc. Không thu phí gửi, đỗ phương tiện giao thông của cá nhân, tổ chức đến giao dịch, làm việc.

Điều 18. Khuôn viên, cây xanh, cầu thang, hành lang, khu vệ sinh

1. Các cơ quan, đơn vị khi bố trí khuôn viên, cây xanh phải đảm bảo mỹ quan, hài hòa với cảnh quan, môi trường; cầu thang, hành lang được bố trí hợp lý, thuận tiện cho công tác cứu hộ, thoát hiểm, phòng cháy, chữa cháy.

2. Khu vực vệ sinh công cộng phải có biển chỉ dẫn, quy định rõ khu vực riêng dành cho nam, nữ; phải đảm bảo vệ sinh sạch sẽ.

Chương V
TỔ KIỂM TRA VIỆC THỰC HIỆN
QUY CHẾ VĂN HÓA CÔNG VỤ

Điều 19. Tổ kiểm tra việc thực hiện Quy chế văn hóa công vụ

1. Hiệu trưởng quyết định thành lập Ban kiểm tra việc thực hiện quy định về Quy chế văn hóa công vụ trong nhà trường.

2. Thành phần Tổ kiểm tra bao gồm: Đại diện BGH, Tổ trưởng và trưởng các bộ phận. Tổ trưởng Tổ kiểm tra là Lãnh đạo nhà trường.

Điều 20. Nguyên tắc làm việc và cơ chế hoạt động

1. Tổ kiểm tra hoạt động theo hình thức phối hợp và được bố trí, trang bị các

phương tiện làm việc theo yêu cầu công tác.

2. Các thành viên Tổ kiểm tra làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Tổ kiểm tra, chịu trách nhiệm trước Tổ trưởng Tổ kiểm tra về những nội dung đã được phân công và tham mưu, đề xuất các phương án, kế hoạch kiểm tra.

Điều 21. Chức năng, nhiệm vụ của Tổ Kiểm tra

1. Tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện các quy định của Quy chế này và các hoạt động công vụ tại nhà trường.

Thành viên Tổ kiểm tra khi phát hiện hành vi hoặc dấu hiệu vi phạm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thì tiến hành kiểm tra, lập biên bản, có thể ghi âm, ghi hình để làm chứng cứ. Nếu phát hiện vi phạm thì kiến nghị Thủ trưởng đơn vị quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động xử lý theo thẩm quyền.

2. Báo cáo Hiệu trưởng kết quả kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất về việc thực hiện Quy chế văn hóa công vụ tại đơn vị.

Chương VI

TÓ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Khen thưởng

1. Việc thực hiện Quy chế văn hóa công vụ được đưa vào tiêu chí để đánh giá, xếp loại chất lượng thi đua hằng năm của viên chức và người lao động.

2. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích, gương mẫu trong thực hiện Quy chế văn hóa công vụ.

Điều 23. Xử lý kỷ luật

Viên chức và người lao động có hành vi vi phạm Quy chế văn hóa công vụ tùy theo tính chất, mức độ vi phạm phải chịu hình thức kỷ luật theo quy định của pháp luật.

Điều 24. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của BGH nhà trường

a) Phải gương mẫu, nghiêm túc thực hiện Quy chế này; quán triệt, triển khai Quy chế này đến viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý; niềm yết công khai Quy chế này tại trụ sở làm việc của đơn vị;

b) Kiểm tra, giám sát, tổ chức đánh giá và kiểm điểm việc thực hiện Quy chế; đồng thời đưa việc thực hiện Quy chế này vào tiêu chí để đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với viên chức và người lao động;

2. Viên chức và người lao động ngoài việc thực hiện nghiêm quy định pháp luật, quy chế, nội quy của cơ quan, đơn vị cần nắm vững, thực hiện đúng, đầy đủ và vận động, giám sát, nhắc nhở đồng nghiệp cùng thực hiện các nội dung được quy định tại Quy chế này.

Điều 25. Điều khoản thi hành

1. Đối với những nội dung chưa được quy định trong Quy chế này thì thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc, viên chức và người lao động của nhà trường kịp thời phản ánh về BGH để được hướng dẫn cụ thể hoặc tổng hợp, báo cáo cấp trên xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định pháp luật hiện hành./.